

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Khoản 7 Điều 26 vào Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 24 tháng 02 năm 2025 về việc các đương sự thỏa thuận với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 05/2025/TLST – DS ngày 20 tháng 01 năm 2025.

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Ông Phạm Văn D, sinh năm 1960 và bà Phạm Thị M, sinh năm 1956; Địa chỉ: Xóm F, xã Q, huyện K, tỉnh Ninh Bình.

- **Bị đơn:** Chị Vũ Thị T, sinh năm 1990; Địa chỉ: Xóm F, xã Q, huyện K, tỉnh Ninh Bình.

- Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Cháu Nguyễn Vĩ V, sinh năm 2013.

Cháu Nguyễn Ngọc Thủy T1, sinh năm 2016.

Cháu Nguyễn Ngọc Khánh V1, sinh năm 2021.

Đều trú tại địa chỉ: Xóm F, xã Q, huyện K, tỉnh Ninh Bình.

Người đại diện theo pháp luật của các cháu Nguyễn Vĩ V, Nguyễn Ngọc Thủy T1, Nguyễn Ngọc Khánh V1: Chị Vũ Thị T, sinh năm 1990; Địa chỉ: Xóm F, xã Q, huyện K, tỉnh Ninh Bình.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1.1. Chị Vũ Thị T phải trả lại và giao lại cho vợ chồng ông Phạm Văn D và bà Phạm Thị M quyền sử dụng diện tích 21,1m² đất trong đó có 13,2m² đất trồng cây lâu năm và 7,9m² đất ở nông thôn tại thửa đất số 376, tờ bản đồ số 28

bản đồ địa chính xã Q lập năm 2016. Địa chỉ thửa đất tại : Xóm F, xã Q, huyện K, tỉnh Ninh Bình.

(Vị trí kích thước thể hiện ở sơ đồ ký hiệu S2 kèm theo).

Đất ở có giá trị 220.000đ/m², đất trồng cây lâu năm có giá là 105.000đ/m².

Tổng giá trị quyền sử dụng đất là 3.124.000 đồng.

1.2. Ông Phạm Văn D và bà Phạm Thị M cho và giao lại cho chị Vũ Thị T cùng các con là (cháu Nguyễn Vĩ V, cháu Nguyễn Ngọc Thủy T1, cháu Nguyễn Ngọc Khánh V1) quyền sử dụng diện tích 9,7m² đất bao gồm 1,8m² đất trồng cây lâu năm và 7,9m² đất ở nông thôn tại thửa đất số 376, tờ bản đồ số 28 bản đồ địa chính xã Q lập năm 2016. Địa chỉ thửa đất tại: Xóm F, xã Q, huyện K, tỉnh Ninh Bình.

(Vị trí kích thước thể hiện ở sơ đồ ký hiệu S1 kèm theo).

Đất ở có giá trị 220.000đ/m², đất trồng cây lâu năm có giá là 105.000đ/m²

Tổng giá trị quyền sử dụng đất là 1.927.000đ

Các bên đương sự không phải thanh toán tiền chênh lệch tài sản cho nhau.

Các đương sự có nghĩa vụ liên hệ với các cơ quan nhà nước có thẩm quyền để được cấp lại Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với diện tích các thửa đất mình được chia và giao quyền sử dụng theo thỏa thuận.

3. Về án phí:

Chị Vũ Thị T phải nộp 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm để nộp ngân sách nhà nước.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Quyết định này được ban hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận :

- TAND tỉnh Ninh Bình
- VKSND huyện K.
- Chi cục THA dân sự huyện K.
- Các đương sự;
- UBND xã Q;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Trần Thị Khanh